

Tiểu Sử (Biography)
Tôn Giả Tịch Thiên (Shāntideva)
Thích Trí Siêu



Theo truyền thuyết tôn giả Shāntideva sinh ở miền Nam Ấn , vùng Sri Nagara vào khoảng thế kỷ thứ 7 . Ngài là thái tử con vua Surastra . Từ những kiếp quá khứ , ngài đã cúng dường phụng thờ nhiều đức Phật và đã tích tụ nhiều căn lành đưa đến giải thoát .

Nhờ phước đức ấy nên ngay từ lúc ấu thơ , ngài đã nhiều lần chiêm bao thấy Văn Thù Bồ Tát . Lớn lên , đến tuổi sắp được vua cha truyền ngôi , một hôm ngài nằm mộng thấy hai vị Bồ tát : Văn thù và Tara .

Bồ tát Văn Thù ngồi trên ngài vàng bảo ngài rằng : “ Ở đây không có chỗ cho hai người ” . Bồ tát Tara tưới nước nóng trên đầu ngài và nói : “ Vương quyền chính là nước sôi bỏng của địa ngục . Ta đang tấn phong cho người với nước này đây ”

Tỉnh dậy , ngài hiểu rằng đó là sự khuyến cáo của hai vị Bồ tát . Nên đêm hôm trước ngày lên ngôi , ngài rời bỏ cung thành trốn vào rừng sâu . Sau 21 ngày lang thang trong rừng vừa khát vừa đói . Ngài gặp được một con suối định uống thì có một thiếu nữ xuất hiện báo ngài đừng uống vì đó là nước độc . Sau đó thiếu nữ dâng cho ngài một thứ nước thơm ngọt như cam lồ .

Giải khát xong , ngài hỏi thiếu nữ: “ Cô ở đâu đến ? ” . Thiếu nữ trả lời: “ Ở giữa khu rừng mệnh mộng này là nơi thầy tôi ở . Ngài rất đạo đức, từ bi và đã thành tựu phép tam muội của Văn Thù Kim Cang Sư Lợi (Sri Manjuvajra) . Tôi từ đó đến ” . Vừa nghe như thế, tôn giả Shāntideva mừng rỡ như kẻ nghèo bắt được vàng , yêu cầu thiếu nữ dẫn Ngài đến gặp vị thầy . Đến nơi ngài thấy đó là một hành giả (Yogi) sống trong một chòi lá , ngài liền đánh lễ , xưng tán cúng dường và cầu xin được truyền phép tam muội của Văn thù Bồ tát .

Sau 12 năm tu tập , ngài chứng được phép tam muội trên . Thấy được vị thầy chính là Văn Thù và thiếu nữ chính là Tara . Kể từ đó ngài luôn luôn được thấy Văn Thù Bồ tát .

Sau đó ngài đi về phương đông , xin làm việc trong triều của vua Pancamasimha . Nhờ tài giỏi và thông minh nên ngài được vua trọng vọng cho làm Thừa tướng . Để tỏ lòng thành kính nhớ ơn vị thần linh chủ hộ của mình - tức Văn Thù Bồ tát, ngài luôn đeo trên mình một thanh kiếm gỗ .

Ngài giúp vua trị vì đúng theo Phật pháp và truyền dạy nhiều kỹ nghệ mới lạ . Điều đó khiến các vị đại thần khác ganh tức , tìm cách dèm pha và hãm hại . Họ báo vua rằng : “ Thừa tướng là một người gian xảo , luôn đeo trên mình một thanh kiếm mà không bao giờ rút ra cho ai xem cả . Chúng tôi biết thanh kiếm ấy làm bằng gỗ . Gặp lúc nguy biến làm sao Thừa tướng có thể cứu nguy cho Bệ hạ được ? . Xin Bệ hạ hãy khám nghiệm ” .

Vua tin lời, cho triệu Thừa tướng vào bắt phải rút kiếm ra khỏi vỏ cho vua xem. Thừa tướng nói : “ Kiếm của tôi , bệ hạ không thể nhìn được, nếu không Bệ hạ sẽ hối hận ” . Nghe vậy , vua càng nghi ngờ nhất quyết đòi xem . Cuối cùng, Thừa tướng nói : “ Nếu Bệ hạ nhất quyết muốn xem thì hãy theo tôi đến chỗ vắng , lấy tay che mắt phải lại , chỉ nhìn bằng mắt trái thôi ” .

Vua chấp thuận và thừa tướng rút kiếm ra, hào quang lóe lên quá mạnh khiến con mắt trái của vua rơi xuống đất . Vua liền ăn năn hối hận , biết ngài là một người đặc đạo , một Đại thành tựu giả nên cầu xin sám hối .

Biết vua đã ăn năn . Thừa tướng nhặt mắt trái của vua bỏ vào tròng lại khiến vua khỏi mù . Sau đó tôn giả từ bỏ chức Thừa tướng , tìm đến Tu viện Nalanda xuất gia thọ giới được đặt tên là Shāntideva .

Sau khi nghe hết 3 tạng kinh điển , tôn giả thâm biên soạn 3 bộ luận :

Sikṣāsamuccaya , Sūtrasamuccaya và Bodhi-caryāvatāra . Ngài tu mật hạnh , học trực tiếp với Văn Thù Bồ tát trong thiên định . Tất cả thời ăn , ngủ , đi , đứng , ngài đều thiền quán về Thanh Quang .

Tuy vậy chúng tăng bên ngoài thấy ngài chỉ ăn với ngũ không chịu ăn , tự , tự gì . Thấy thế một số Thượng tọa , học giả họp nhau lại định tống khứ ngài ra khỏi tu viện . Có người cho ý kiến: “ Nếu chúng ta họp lại , bắt mỗi người phải tuân tự trùng tuyên lại Kinh Luận . Chắc chắn y phải tự động rút lui rời bỏ tu viện . Vì y chỉ ăn và ngũ đâu có bao giờ tu học gì ” .

Thế rồi đến phiên tôn giả Sàntideva phải trùng tuyên lại Kinh Luận . Ban đầu ngài từ chối nói không biết gì . Chúng tăng muốn làm nhục nên làm bộ nài nỉ , cuối cùng ngài nói : “ Nếu vậy , phải làm cho tôi một tòa sư tử tôi mới trùng tuyên ” .

Nghe vậy có vài người đâm ra nghi ngờ , nhưng đa số chấp thuận vì tin rằng ngài không thể trùng tuyên Kinh Luận được . Sau khi lên ngôi tòa sư tử , ngài hỏi: “ Các vị muốn tôi tụng lại Kinh Luận đã có từ trước hay những sáng tác mới sau này ? ” . Vì muốn chế giễu nên đại chúng nói : “ Những sáng tác mới sau này ” .

Thế là ngài bắt đầu tụng lên Bồ Tát Hạnh (Bodhisattava-caryavatara) . Khi tụng đến câu : Khi Có và Không không còn khởi lên trong tâm . . . , thì ngài bay lên hư không rồi từ từ biến mất , nhưng tiếng của ngài còn vọng lại cho đến câu kệ cuối cùng của Bồ Tát Hạnh . Không thấy ngài nữa , tăng chúng hồi hận trở về phòng ngài tìm kiếm . Thấy trên bàn để lại 3 quyển: Sùtrasamuccaya , Siksacamuccaya và Bodhi-caryàvatàra .